

Số: 01/KL-TTr

Cư Jút, ngày 26 tháng 5 năm 2020

KẾT LUẬN THANH TRA

Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia tại UBND các xã trên địa bàn huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Quyết định thanh tra số 09/QĐ-TTr ngày 06/12/2019 của Chánh Thanh tra huyện cư Jút, thanh tra thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia tại UBND trên địa bàn huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND xã Đắk Wil, UBND xã Đắk Drông; UBND xã CưKnia; UBND xã EaPô; UBND xã Trúc sơn.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-TTr ngày 18/5/2020 của trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra.

Kết luận thanh tra như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong những năm gần đây các cấp ủy, chính quyền các xã, thị trấn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai công tác xây dựng nông thôn mới sát với điều kiện, thực tế của mỗi địa phương, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao trách nhiệm của công dân trong hiện thực xây dựng nông thôn mới, lồng ghép tốt các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia về đầu tư xây dựng nông thôn mới của Chính phủ với nguồn huy động đóng góp của nhân dân, xây dựng đường bê tông giao thông nông thôn đạt hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu hàng hóa liên thông giữa các thôn, các xã. Bên cạnh đó triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân từng bước thoát nghèo, ổn định cuộc sống theo đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc; an ninh trật tự nông thôn được giữ vững, góp phần phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn từng bước phát triển vững chắc.

II. KẾT QUẢ THANH TRA (có bảng tổng hợp các danh mục kèm theo)

1. Việc thực hiện Đầu tư xây dựng các tuyến đường bê tông tại các xã:

Qua kiểm tra hồ sơ pháp lý đối với 08 tuyến đường bê tông thuộc các xã Trúc Sơn, CưKnia, ĐắkWil, EaPô, ĐắkDrông cho thấy UBND các xã, BQL các thôn đã triển khai thực hiện cơ bản đầy đủ các quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng, các hướng dẫn về việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia do Nhà nước ban hành, cụ thể như sau:

1.1. Giai đoạn chuẩn bị đầu tư

Qua kiểm tra hồ sơ cho thấy về cơ bản các đơn vị đã thiết lập hồ sơ đầu tư xây dựng đảm bảo theo quy định. Việc triển khai các bước chuẩn bị đầu tư được thực hiện theo đúng các quy định về đầu tư xây dựng cơ bản và các hướng dẫn có liên quan tại Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 26/06/2016 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư 01/2017/TT-BKH ngày 14/02/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập quy trình kế hoạch đầu tư cấp xã; Hướng dẫn số 721/HD-SKH ngày 18/4/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn quy trình lập kế hoạch đầu tư cấp xã thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định 1444/QĐ-UBND ngày 16/09/2013 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, định mức đối với các công trình giao thông nông thôn có quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản, có giá trị công trình < 3 tỷ; Quyết định 17/QĐ-UBND ngày 07/08/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành quy định về cơ chế lồng ghép và quản lý các nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2017-2020. Căn cứ vào các quy định các đơn vị đã thực hiện các bước như: nghiên cứu sự cần thiết và quy mô đầu tư, tiến hành điều tra khảo sát lập dự án đầu tư, đồng thời tổ chức các buổi họp thống nhất ý kiến với cộng đồng nhân dân trực tiếp sử dụng công trình. Căn cứ kết quả họp dân lựa chọn các công trình cần thiết đưa vào đầu tư, UBND xã lập tờ trình xin cấp trên thẩm định chủ trương đầu tư. Sau khi có quyết định phân khai kế hoạch vốn thực hiện các chương trình MTQG, UBND xã ban hành chủ trương đầu tư xây dựng, giao Tổ kế hoạch các thôn lập hồ sơ công trình theo đúng trình tự đầu tư xây dựng. Tổ thẩm định của UBND xã có trách nhiệm thẩm định hồ sơ công trình theo quy định để làm căn cứ triển khai thực hiện.

Công tác lập dự toán, khối lượng, đơn giá công trình các xã đã tiến hành khảo sát giá tại địa phương và căn cứ giá của Nhà nước để xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế với sức đóng góp của nhân dân, trên tinh thần tiết kiệm. Dự toán công trình đã được thông báo công khai trong cuộc họp thôn để nhân dân được biết thống nhất triển khai thực hiện.

1.2. Giai đoạn thực hiện đầu tư

UBND các xã đã thực hiện triển khai đầu tư đảm bảo đúng quy định, lựa chọn nhà thầu theo hình thức tham gia thực hiện cộng đồng. Về quy trình lựa chọn nhà thầu các đơn vị thực hiện theo đúng Điều 7 Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 26/06/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020. Việc lựa chọn nhà thầu

được thực hiện công khai minh bạch, ban quản lý xã niêm yết thông báo công khai việc mời tham gia thực hiện gói thầu tại trụ sở UBND xã, trên phương tiện thông tin của xã, các nơi sinh hoạt cộng đồng. Căn cứ vào năng lực kinh nghiệm, giá nhận thầu, tiến độ thực hiện BQL xã xem xét đánh giá lựa chọn cộng đồng dân cư đàm phán và ký kết hợp đồng xây dựng.

Việc tổ chức giám sát thi công công trình các đơn vị thực hiện theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 26/06/2016; đơn vị giám sát do ban quản lý dự án các chương trình mục tiêu quốc gia của UBND xã thành lập phối hợp với cộng đồng dân cư sinh sống tại khu vực để thực hiện nhiệm vụ giám sát quá trình thi công.

Qua kiểm tra thực tế tại các công trình xây dựng cho thấy: Cơ bản các hạng mục công trình thi công đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, quy mô, khối lượng được duyệt tại Quyết định phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình trên cơ sở các quy định về tiêu chuẩn quy chuẩn, định mức, thiết kế mẫu do nhà nước quy định. Kết quả kiểm tra cụ thể như sau:

- Công trình sửa chữa đường giao thông thôn 5 xã Trúc Sơn (Do Công ty TNHH Phú Sơn thi công)

Kiểm tra đo đạc thực tế cho thấy công trình thi công đảm bảo kích thước theo quy mô thiết kế được duyệt, tổng chiều dài tuyến đường 508,6m, nền mặt đường rộng 6m, nền mặt đường lu lèn dày 20cm, rãnh dọc thoát nước hình thang đáy rộng 0,4m, sâu 0,5m, hệ thống cống bản Lo80 và Lo100. Tại thời điểm kiểm tra chất lượng công trình được thi công đảm bảo, công trình đưa vào khai thác và sử dụng đạt yêu cầu của dự án, thuận lợi cho việc đi lại tăng giá sản xuất, phát triển kinh tế của nhân dân hưởng lợi trực tiếp trên tuyến đường và nhân dân trên địa bàn xã.

- Nhà văn hóa Thôn 12 xã Đắc Drông (Do ông Nguyễn Văn Toàn - Thôn 12, Đại diện cộng đồng dân cư ký kết hợp đồng thi công).

Qua kiểm tra công trình được thi công đúng quy mô kích thước được duyệt. Bên cạnh đó nhằm đáp ứng công năng sử dụng thực tế nên đơn vị chủ đầu tư đã thống nhất với cộng đồng dân cư trực tiếp sử dụng công trình cho điều chỉnh bổ sung thêm một số hạng mục của thiết kế như: Mở rộng phần hiên trước thêm 40cm để tận dụng chỗ ngồi bên hiên ngoài hội trường; mở rộng thêm 01 cửa đi phía sau để liên thông với khu nhà bếp, nhà vệ sinh có sẵn từ trước. Tại thời điểm thanh tra chất lượng công trình thi công đáp ứng yêu cầu của thiết kế được duyệt và đang được khai thác sử dụng hiệu quả.

- Đường bê tông thôn 20 xã Đắc Drông (Do ông Hoàng Văn Dinh- Thôn 20, đại diện cộng đồng dân cư ký kết hợp đồng thi công)

Qua kiểm tra cho thấy về kích thước hình học công trình thi công đảm bảo với quy mô kích thước đã được thẩm định, tổng chiều dài thi công 1000m, chiều rộng nền đường 3m, chiều dày mặt bê tông 16cm, lè đường đắp đất cấp phối. Chất lượng công trình được

thi công đảm bảo, tuyến đường đưa vào khai thác đạt hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thông đi lại sản xuất của nhân dân trên địa bàn.

- Đường bê tông xi măng từ cổng Heo cụt kỹ đến Thôn 9, Thôn 10 xã Cư Knia (Do bà Hoàng Thị Ve - Bí thư Thôn 8, đại diện cộng đồng dân cư ký kết hợp đồng thi công).

Qua kiểm tra đo đạc thực tế về kích thước hình học công trình thi công đảm bảo theo đúng quy mô, kích thước dự toán được duyệt (chiều dài 2.195m; rộng 3m; độ dày bê tông 0,16m). Tuy nhiên tại thời điểm kiểm tra cho thấy nhiều vị trí bề mặt bê tông bị bong tróc nổi đá, nguyên nhân khách quan do nhiều xe quá tải thường xuyên vận chuyển hàng hóa qua tuyến đường này đã ảnh hưởng đến chất lượng công trình, bên cạnh đó có nguyên nhân chủ quan đó là đơn vị thi công công trình chưa đảm bảo quy trình kỹ thuật, chưa có biện pháp bảo dưỡng bề mặt bê tông dẫn đến nhiều vị trí tuyến đường chưa đảm bảo theo yêu cầu. Trách nhiệm chính thuộc về nhà thầu thi công tuyến đường thi công và bảo dưỡng chưa đúng kỹ thuật; Ban giám sát công trình của xã, Ban quản lý thôn giám sát đơn vị thi công chưa chặt chẽ dẫn đến một số vị trí công trình thi công chưa đảm bảo theo yêu cầu.

Yêu cầu UBND xã phối hợp với cộng đồng dân cư thôn (đơn vị thi công) trong thời gian tới phải có biện pháp gia cố, sửa chữa lại bề mặt để công trình đưa vào sử dụng đạt hiệu quả; có biện pháp hạn chế việc lưu thông các loại xe quá tải đi lại làm ảnh hưởng lớn đến chất lượng công trình. Đề nghị các đơn vị nghiêm túc rút kinh nghiệm.

- Đường bê tông Thôn 9 xã Đăk Wil (Do ông Hứa Văn Bẩy- Trưởng ban công tác Mặt trận thôn 9, đại diện cộng đồng dân cư ký kết hợp đồng thi công)

Qua kiểm tra thực tế công trình thi công đảm bảo quy mô kích thước được duyệt (chiều dài 752,6 m; mặt đường rộng 3m; độ dày BTXM 0,16m; lề 1,5 x 2 bên). Về chất lượng công trình nhiều vị trí bề mặt đường thi công không đảm bảo kỹ thuật hiện tại đã 1x2 trời lên mặt đường chưa đảm bảo theo yêu cầu. Nguyên nhân công tác bảo dưỡng mặt đường xi măng không đảm bảo quy trình kỹ thuật, quá trình bảo dưỡng không có biện pháp hạn chế xe trọng tải lớn đi lại nên làm bong tróc lớp mặt vữa xi măng, về kết cấu nền đường không có dấu hiệu bị nứt, lún. Tuy nhiên nếu không gia cố bề mặt bê tông nước sẽ ngấm làm phá vỡ kết cấu nền đường, công trình sẽ xuống cấp. Trách nhiệm chính thuộc về nhà thầu thi công tuyến đường thi công và bảo dưỡng chưa đúng kỹ thuật; Ban giám sát công trình của xã, Ban quản lý thôn giám sát chưa chặt chẽ đơn vị thi công dẫn đến một số vị trí công trình thi công chưa đảm bảo theo yêu cầu.

Yêu cầu UBND xã phối hợp với cộng đồng dân cư thôn (đơn vị thi công) trong thời gian tới phải có biện pháp gia cố, sửa chữa lại bề mặt để công trình đưa vào sử dụng đạt hiệu quả.

- Đường bê tông Thôn 7 xã Đăk Wil (Do bà Mai Thị Duyên - Thôn 7, đại diện cộng đồng dân cư ký kết hợp đồng thi công)

Qua kiểm tra đo đạc thực tế cho thấy công trình về cơ bản được thi công đảm bảo kích thước hình học, các hạng mục công trình được thực hiện đầy đủ theo quy mô kích thước dự toán được duyệt (chiều dài 1.000m, nền đường 4m, mặt đường chiều rộng 3m, chiều dày bê tông 0,16m, lề đường 0,5m x 2 bên, mức mương thoát nước). Chất lượng công trình thi công đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định, công trình đưa vào khai thác phát huy được hiệu quả sử dụng tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại tăng gia sản xuất của nhân dân có tuyến đường đi qua.

- Đường giao thông Thôn Nam Tiến xã Ea Pô (Do ông: Đinh Công Điều - Trưởng thôn Nam Tiến, đại diện cộng đồng dân cư ký kết hợp đồng thi công)

Công trình về cơ bản được thi công đảm bảo kích thước hình học, các hạng mục công trình được thực hiện đầy đủ theo quy mô, kích thước, dự toán được duyệt (chiều dài thi công đủ 500m, rộng 3m, độ dày bê tông 16cm). Công trình đưa vào khai thác đạt hiệu quả góp phần đi lại sản xuất của nhân dân trên địa bàn. Tổng giá trị dự toán lập: 346.000.000 đồng, Quyết toán được duyệt: 319.978.000 đồng, giảm so dự toán 26.022.000 đồng, nguyên nhân giảm nhân công san bê tông và không thực hiện ca máy mức mương thoát nước.

- Đường bê tông Thôn Hợp Thành xã Ea Pô (Do bà: Hoàng Thị Thới - Trưởng thôn Thôn hợp thành, đại diện cộng đồng dân cư ký kết hợp đồng thi công)

Công trình về cơ bản được thi công đảm bảo kích thước hình học, các hạng mục công trình được thi công theo đúng quy mô, dự toán được duyệt (chiều dài thi công 1000m, rộng 3m, độ dày bê tông 16cm). Chất lượng công trình thi công đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định, công trình đưa vào khai thác phát huy tốt hiệu quả sử dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thông, vận chuyển hàng hóa của nhân dân trên địa bàn.

1.3. Giai đoạn nghiệm thu, quyết toán công trình

Các đơn vị tham gia xây dựng thực hiện theo đúng quy định của Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014; các hạng mục công trình hoàn thành được nghiệm thu đầy đủ theo quy định tại Nghị định 46/2015/NĐ-CP về quản lý chất lượng. Ban quản lý xã tổ chức nghiệm thu công trình đảm bảo thành phần quy định như đại diện UBND xã, ban quản lý xã, ban giám sát đầu tư cộng đồng xã, đại diện cộng đồng dân cư, tổ chức đoàn thể, tổ nhóm thợ thi công theo đúng quy định. Việc tổ chức nghiệm thu công trình hoàn thành, bàn giao và đưa vào sử dụng công trình cơ bản kịp thời theo đúng tiến độ và đáp ứng các quy chuẩn xây dựng hiện hành; Công trình đưa vào khai thác sử dụng phát huy tốt hiệu quả. Thực hiện thanh quyết toán khối lượng công trình đảm bảo theo quy định tại Điều 4, Điều 8 Thông tư 349/TT-BTC ngày 30/12/2016“ Quy định về thanh toán quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

giai đoạn 2016- 2020. Đồng thời niêm yết công khai quyết toán chi phí đầu tư xây dựng theo đúng quy định.

2. Việc thực hiện các chương trình hỗ trợ vốn sản xuất

2.1. Hỗ trợ phát triển sản xuất tại xã Đăk Wil

Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 2586/QĐ- UBND ngày 7/12/2017 của UBND huyện Cư Jút. Tổng kinh phí thực hiện 380.000.000 đồng, chủ đầu tư UBND xã ĐăkWil, địa điểm thực hiện dự án 17 thôn, buôn thuộc xã ĐăkWil, nội dung thực hiện dự án Hỗ trợ nông cụ sản xuất như: máy xịt thuốc, máy cắt cỏ và Bò giống sinh sản.

Qua kiểm tra hồ sơ cho thấy đơn vị đã thực hiện triển khai dự án đảm bảo đúng quy trình được quy định tại Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Thông tư 46/2014/TT-BNN ngày 05/12/2014 của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn về hướng dẫn một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất như: UBND xã đã lập thuyết minh dự án theo phụ lục 4 thông tư 46 /2014/TT-BNN nêu rõ mục tiêu dự án, tổ chức triển khai dự án đảm bảo theo đúng quy định hướng dẫn. Trưởng thôn, buôn có trách nhiệm Phổ biến chủ trương của xã về dự kiến dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 và phát đơn cho các hộ nghèo, cận nghèo, hộ khác có nhu cầu tham gia dự án hỗ trợ phát triển sản xuất để đăng ký. Căn cứ đơn đăng ký của các hộ, nội dung dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, Trưởng thôn, bản tổ chức họp thôn, bản bình xét hộ, nhóm hộ tham gia dự án và lập danh sách hộ, nhóm hộ gửi về Ủy ban nhân dân cấp xã. Công tác thẩm định, phê duyệt dự án, triển khai thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất đơn vị thực thực theo đúng khoản 2, khoản 3 Điều 4 thông tư 46 /2014/TT-BNN.

Công tác thanh quyết toán đơn vị đã thực hiện theo đúng Điều 3, Điều 12 Thông tư số 15/TT-BTC ngày 15/02/2017 quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020. Việc hỗ trợ được thực hiện đảm bảo đúng mục đích và đối tượng.

2.2. Vốn hỗ trợ phát triển sản xuất cấp thôn tại xã Ea Pô 2018

Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 1948/QĐ-UBND ngày 10/9/2018 của UBND huyện Cư Jút, với tổng kinh phí thực hiện 100 triệu, địa điểm thực hiện Dự án Thôn Cao Lạng, thôn Nam Tiến, xã Ea Pô.

Về quy trình thực hiện: UBND xã EaPô đã triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy trình được quy định tại Điều 6, Thông tư số 18/TT- BNN&PTNT ngày 19/10/2017 của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn Hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020, cụ thể: UBND xã đã tổ chức thông báo tuyên truyền phổ biến dự án về cách thức tiến hành, đối tượng thụ hưởng chính sách rộng rãi trên phương tiện thông tin của xã; tổ chức họp lấy ý kiến về nội dung dự án và lập danh sách đối tượng tham gia dự án; Đại diện Ủy ban nhân

dân cấp xã chủ trì cuộc họp cùng với trưởng thôn, bản và Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, doanh nghiệp, hợp tác xã và các đối tượng khác có liên quan. Các bước tiến hành như: Tổ chức họp cấp thôn (có ít nhất 2/3 số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tham gia) để thảo luận lựa chọn nội dung dự án, danh sách đối tượng tham gia dự án; hộ tham gia dự án phải đăng ký thoát nghèo, thoát cận nghèo được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 7 Thông tư số 15/2017/TT-BTC, có cam kết thực hiện đúng các quy định của dự án, đối ứng kinh phí để triển khai dự án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư số 15/2017/TT-BTC. Lập biên bản họp thôn, bản theo Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư 18/TT- BNN&PTNT.

UBND xã xây dựng dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, tổng hợp biên bản của các cuộc họp thôn, bản để xây dựng dự án theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư 18/TT- BNN&PTNT. Trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt dự án theo quy định.

Qua kiểm tra hồ sơ pháp lý đầy đủ theo đúng quy định như: Tờ trình phê duyệt dự án (kèm theo dự án), danh sách các hộ tham gia dự án, biên bản niêm yết công khai, thông báo niêm yết công khai, biên bản họp thôn, hồ sơ chỉ định đơn vị cung cấp phân bón (hợp đồng mua bán, biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng, hoá đơn thuế GTGT). Việc hỗ trợ được thực hiện đảm bảo đúng mục đích và đối tượng.

2.3. Hỗ trợ phát triển sản xuất Thôn 5 xã Trúc Sơn (Hỗ trợ phân bón cho 10 hộ nghèo và 20 hộ cận nghèo)

Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 27/03/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút về việc phân khai kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018, hỗ trợ vốn phát triển sản xuất, tổng nguồn vốn đầu tư 50.000.000 đồng, chủ đầu tư UBND xã Trúc Sơn.

Về quy trình thực hiện: UBND xã đã triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy trình được quy định tại Điều 6, Thông tư số 18/TT- BNN&PTNT ngày 19/10/2017 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Hồ sơ pháp lý đầy đủ: Tờ trình phê duyệt dự án, danh sách tham gia dự án, biên bản niêm yết công khai, thông báo niêm yết công khai, biên bản họp thôn, hồ sơ chỉ định đơn vị cung cấp phân bón (hợp đồng mua bán, biên bản nghiệm thu và thanh lý hợp đồng, hoá đơn thuế GTGT). Việc hỗ trợ được thực hiện theo đúng đối tượng, đúng mục đích.

2.4. Hỗ trợ phát triển sản xuất cấp thôn xã Cư Knia

Dự án được phê duyệt tại Quyết định số 1950/QĐ-UBND ngày 10/9/2018 của UBND huyện Cư Jút, với tổng kinh phí thực hiện vốn sản xuất 160.000.000 đồng, trong đó: vốn CTMTQG 150.000.000 đồng; vốn do nhân dân đóng góp 10.000.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ đơn vị thực hiện 160.000.000 đồng, cụ thể:

- Hỗ trợ mua bò giống 60.000.000 đồng (vốn CTMTQG 50.000.000 đồng, nhân dân đóng góp 10.000.000 đồng): Thủ tục hồ sơ đảm bảo theo quy định gồm quyết định chỉ định nhà cung cấp, hợp đồng giao khoán, biên bản nghiệm thu, danh sách nhận, biên

bản họp dân. Tuy nhiên chưa có biên bản thông báo công khai. Đề nghị đơn vị thực hiện công khai theo quy định.

- Mua phân bón hỗ trợ sản xuất 100.000.000 đồng, thủ tục, hồ sơ đầy đủ theo hướng dẫn như: Dự án chương trình, quyết định phân khai kế hoạch vốn, hợp đồng, quyết định chỉ định đơn vị cung ứng, thanh lý nghiệm thu hợp đồng, biên bản họp dân và biên bản công khai, phiếu kiểm định chất lượng hàng hóa.

Về quy trình thực hiện: UBND xã Cư Knia đã triển khai thực hiện đảm bảo theo đúng quy trình được quy định tại Điều 6, Thông tư số 18/TT- BNN&PTNT ngày 19/10/2017 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

2.5. Hỗ trợ phát triển hệ thống thông tin, truyền thông xã Trúc Sơn

Thực hiện Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 27/03/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút về việc phân khai kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2018, hỗ trợ phát triển hệ thống thông tin, truyền thông cơ sở, tổng nguồn vốn hỗ trợ 300.000.000 đồng đầu tư 299.132.000 đồng, chủ đầu tư UBND xã Trúc Sơn. Qua kiểm tra hồ sơ, UBND xã đã tổ chức đấu thầu công khai chào hàng cạnh tranh mua sắm thiết bị hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở xã Trúc Sơn, số tiền 299.132.000 đồng. Việc lựa chọn được đơn vị trúng thầu thực hiện đảm bảo theo quy định Luật đấu thầu số 43/2013/QH13; ngày 26/11/2013 của Quốc Hội; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về việc qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. Các nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án, thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng, thực hiện bảo hành công trình đủ thời gian quy định, giá cả phù hợp trên thị trường tại thời điểm đấu thầu. Các tiêu chuẩn quy chuẩn hệ thống thông tin truyền thông đơn vị đã căn cứ vào các quy định hướng dẫn như Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT ngày 31/10/2011 của Bộ Thông tin truyền thông về việc quy định về chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông; Căn cứ Thông tư số 16/2013/TT-BTTTT ngày 10 tháng 7 năm 2013 của Bộ Thông tin Truyền thông về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phổ tần số và tương thích điện từ đối với thiết bị truyền thanh không dây sử dụng kỹ thuật điều tần (FM) băng tần từ 54 MHz đến 68 MHz. Ký hiệu QCVN 70:2013/BTTTT; Căn cứ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6385:2009/IEC 60065:2005 về Thiết bị nghe, nhìn và thiết bị điện tử tương tự - Yêu cầu an toàn.

Kiểm tra thực tế đầy đủ số lượng và chủng loại, hiện tại hệ thống loa (lắp tại một số thôn) và thiết bị truyền thanh (lắp đặt tại trụ sở UBND xã Trúc Sơn) đang được khai thác, sử dụng đạt hiệu quả.

III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận:

1.1. Ưu điểm:

Các cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân và UBND các cấp từ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sát sao đến công tác xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, nhất là các cấp cơ sở đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao trách nhiệm của công dân và được nhân dân đồng tình ủng hộ cao trong triển khai hiện thực xây dựng nông thôn mới. Đã huy động từ nhiều nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thiếu yếu cho vùng nông thôn, vùng khó khăn, triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, ổn định cuộc sống cho người dân trên địa bàn, bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc.

Việc triển khai đầu tư xây dựng các tuyến đường bê tông được UBND các xã thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 26/06/2016 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg ngày 10/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư 01/2017/TT-BKH ngày 14/02/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập quy trình kế hoạch đầu tư cấp xã; Hướng dẫn số 721/HD-SKH ngày 18/4/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn quy trình lập kế hoạch đầu tư cấp xã thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định 17/QĐ-UBND tỉnh Đắk Nông ngày 07/08/2017 ban hành quy định về cơ chế lồng ghép và quản lý các nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2017-2020; Quyết định 1444/QĐ-UBND ngày 16/09/2013 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, định mức đối với các công trình giao thông nông thôn có quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản, có giá trị công trình < 3 tỷ. Các tuyến đường thi công đưa vào sử dụng cơ bản phát huy tốt hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thông đi lại, của nhân dân trên địa bàn nông thôn.

Các chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất được UBND các xã triển khai kịp thời, sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, đúng đối tượng, đảm bảo đúng quy trình được quy định tại Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020; Thông tư 46/2014/TT-BNN ngày 05/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về hướng dẫn một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất; Thông tư số 18/TT-BNN&PTNT ngày 19/10/2017 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020.

Sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển hệ thống thông tin, truyền thông hiệu quả, phát triển mạng lưới thông tin, truyền thông đến cơ sở. Việc triển khai thực hiện được đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định Luật đấu thầu số 43/2013/QH13; ngày

26/11/2013 của Quốc Hội; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về việc qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 30/2011/TT-BTTTT ngày 31/10/2011 của Bộ Thông tin truyền thông về việc quy định về chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành công nghệ thông tin và truyền thông; Thông tư số 16/2013/TT-BTTTT ngày 10 tháng 7 năm 2013 của Bộ Thông tin Truyền thông về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phổ tần số và tương thích điện từ đối với thiết bị truyền thanh không dây sử dụng kỹ thuật điều tần (FM) băng tần từ 54 MHz đến 68 MHz. Ký hiệu QCVN 70:2013/BTTTT; Căn cứ Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6385:2009/IEC 60065:2005 về Thiết bị nghe, nhìn và thiết bị điện tử tương tự - Yêu cầu an toàn.

1.2. Tồn tại, hạn chế:

Một số tuyến đường thi công chưa đảm bảo kỹ thuật, việc bảo dưỡng công trình thực hiện chưa được tốt dẫn đến bề mặt bê tông một số tuyến đường bị rạn nứt, bong tróc chưa đạt yêu cầu, cụ thể như: Đường bê tông xi măng từ cổng Heo cụ ky đến Thôn 9, Thôn 10 xã Cư Knia, nhiều vị trí bề mặt bê tông bị bong tróc nổi đá, ảnh hưởng đến việc đi lại của người dân; Đường bê tông Thôn 9 xã Đăk Wil, nhiều vị trí bề mặt đường đá 1x2 trôi lên mặt đường, ảnh hưởng đến việc đi lại của người dân. Trách nhiệm chính thuộc về nhà thầu thi công tuyến đường thi công và bảo dưỡng chưa đúng kỹ thuật; Ban giám sát công trình của xã, Ban quản lý thôn giám sát đơn vị thi công chưa chặt chẽ dẫn đến một số vị trí công trình thi công chưa đảm bảo theo yêu cầu.

IV. PHẦN KIẾN NGHỊ:

1.1. Đối với UBND xã CưKnia, xã Đăk Wil

Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý, giám sát việc thực hiện đầu tư xây dựng các tuyến đường bê tông cấp thôn, đảm bảo theo đúng trình tự thủ tục quy định, chú trọng công tác thi công, nghiệm thu công trình đảm bảo theo đúng quy định hướng dẫn về đầu tư xây dựng cơ bản, các quy định quy chuẩn, định mức dự toán thiết kế mẫu do tỉnh ban hành.

Phối hợp với đơn vị thi công (cộng đồng dân cư) kiểm tra, đôn đốc đơn vị thi công khắc phục, sửa chữa lại những vị trí thi công chưa đạt yêu cầu của dự án mà phạm vi kết luận đã nêu ở tồn tại, hạn chế trên. Đồng thời báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra huyện để theo dõi tổng hợp.

Nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm những tồn tại, hạn chế đã nêu ở phần kết luận.

1.2. Đối với các đơn vị thi công

- Đối với đơn vị thi công tuyến đường từ cổng Heo cụ ky đến thôn 9, 10 xã CưKnia (Do bà Hoàng Thị Ve- Bí thư Thôn 8, đại diện cộng đồng dân cư ký kết hợp đồng thi công): Bà Hoàng Thị Ve, có trách nhiệm phối hợp với UBND xã, công đồng

dân cư khắc phục, sửa chữa kịp thời những vị trí thi công chưa đạt yêu cầu kỹ thuật mà phạm vi kết luận đã nêu ở tồn tại, hạn chế trên, để công trình đưa vào khai thác đạt hiệu quả theo yêu cầu của công trình.

Nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm những tồn tại đã nêu ở phần kết luận.

- Đối với đơn vị thi công tuyến đường Thôn 9 xã Đăk Wil (Do ông Hứa Văn Bảy-Trưởng ban công tác Mặt trận thôn 9, đại diện cộng đồng dân cư ký kết hợp đồng thi công): Ông Hứa Văn Bảy, có trách nhiệm phối hợp với UBND xã và cộng đồng dân cư khắc phục, sửa chữa kịp thời những vị trí thi công chưa đạt yêu cầu kỹ thuật mà phạm vi kết luận đã nêu ở tồn tại, hạn chế trên, để công trình đưa vào khai thác đạt hiệu quả theo yêu cầu của công trình.

Nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm những tồn tại đã nêu ở phần kết luận.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia tại UBND các xã trên địa bàn huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Chánh thanh tra báo cáo Chủ tịch UBND huyện theo quy định ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Đắk Nông;
- TT. Huyện uỷ;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- UBND xã: Trúc Sơn; Cưknia; EaPô;
ĐăkDrông; ĐăkWil;
- BQL thôn 9,10 xã CưKnia;
Thôn 9 xã ĐăkWil;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: TTr + Hồ sơ.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Thị Mươi